

Bản án số: 118/2020/HS-PT

Ngày: 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng

Ông Lương Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 66/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020, do có kháng cáo của các bị cáo Trần Trung D và bị cáo Nguyễn Văn H1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 203/2020/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Trung D, sinh ngày 03/12/1987; tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 10, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Quốc K (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Thu H; có 02 con chung, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2019 đến ngày 28/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn H1, sinh ngày 20/12/1985; tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 15, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N1 và bà Hoàng Thị V; có vợ là Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1987; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2019 đến ngày 28/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Phạm Văn L và Đỗ Quang H1 không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/12/2019, Phạm Văn L, Trần Trung D, Nguyễn Văn H1 ngồi uống nước tại quán Trà Đá ở công phụ Glonic, quá trình ngồi uống nước cả 3 cùng rủ nhau đến Quầy mua bán trao đổi ô tô , xe máy (viết tắt Quầy mua bán) thuộc tổ 4, phường PX, thành phố TN để đánh bạc với hình thức đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Khi tới Quầy mua bán L, D, Nguyễn H1 đi thẳng lên gác xép và sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài mà L vừa mua ở quán gần đó với giá 10.000 đồng để đánh bạc, các đối tượng đánh được khoảng gần 01 tiếng thì có Đỗ Quang H1, sinh năm 1998, trú tại tổ 7 phường TL1, thành phố TN đến cùng tham gia đánh bạc.

Về hình thức đánh bạc quy ước như sau: Bốn người chơi sử dụng 52 quân bài chia cho mỗi người chơi 10 quân bài và lần lượt đánh theo chiều kim đồng hồ, người chơi nào đánh hết bài của mình trước thì là người thắng, được tiền của những người chơi còn lại, số tiền được tương ứng với số bài còn lại của mỗi người chơi (quy ước với 10.000 đồng/lá). Người đánh đầu tiên là người có quân bài ngựa. Những ván sau thì người đánh đầu tiên sẽ là người thắng ván trước tiên hoặc là người báo sâm. Người báo sâm đánh được hết bài của mình mà những người chơi khác không ai đánh được quân bài nào thì gọi là “sâm thành công” được của mỗi người chơi khác 200.000 đồng. Nếu có người nào chơi đánh được hết bài mà người chơi khác chưa đánh được quân bài nào gọi là “cháy” và phải trả cho người về nhất số tiền 150.000 đồng. Bài của mỗi người sẽ được người chơi đánh lẻ hoặc đánh thành bộ đôi, bộ ba, dây. Người đánh sau sẽ sử dụng quân lẻ hoặc bộ lớn hơn để chặn thì bị quân bài từ bé đến lớn theo quy ước là từ 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/12/2019 thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra, bắt quả tang gồm có Phạm Văn L, Trần Trung D, Nguyễn Văn H1, Đỗ Quang H1 đang đánh bạc với hình thức đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền tại Quầy mua bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng , gồm: Số tiền 6.420.000 đồng trên chiếu bạc và 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài, về số tiền đánh bạc L khai sử dụng số tiền khoảng 3.300.000 đồng; D khai sử dụng số tiền khoảng 600.000 đồng; Đỗ Quang H1 khai sử dụng số tiền khoảng 2.960.000 đồng; Nguyễn Văn H1 khai sử dụng số tiền khoảng 500.000 đồng, các bị cáo khai nhận dùng số tiền trên vào mục đích đánh bạc, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là số tiền bị thu giữ 6.420.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 203/2020/HSST ngày 25/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố: Các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Trung D, Nguyễn Văn H1 mỗi bị cáo 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời

gian đã bị tạm giữ từ ngày 25/12/2019 đến ngày 28/12/2019. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/5/2020 bị cáo Trần Trung D kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 04/6/2020 bị cáo Nguyễn Văn H1 kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, các bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đối với kháng cáo của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã nộp khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện sự chấp hành tốt pháp luật, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo D và bị cáo H1.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1 được hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1 gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 00 ngày 25/12/2019 các bị cáo Phạm Văn L, Trần Trung D, Nguyễn Văn H1 trong quá trình ngồi uống nước đã cùng rủ nhau đến quầy mua bán trao đổi ô tô xe máy thuộc tổ 4, phường PX, thành phố TN đánh bạc. Khi đến quầy mua bán các bị cáo cùng đánh bạc bằng hình thức đánh sâm được thua bằng tiền, sau khi 03 bị cáo ngồi đánh bạc được khoảng 01 tiếng thì có Đỗ Quang H1 cùng đến tham gia đánh bạc. Cả 4 bị cáo đánh bạc đến

14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ số tiền đánh bạc là 6.420.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ.

Với hành vi trên, các bị cáo Trần Trung D và bị cáo Nguyễn Văn H1 bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của các bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã nộp tiền phạt, tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, ngoài ra các bị cáo H1 và D có đơn xin cải tạo tại địa phương, được Chính quyền địa phương xác nhận, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, trong vụ án này, 2 bị cáo chỉ tham gia đánh bạc với số tiền không lớn (D sử dụng số tiền 600.000đ, H1 sử dụng số tiền 500.000đ) để đánh bạc. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo D, H1 được hưởng án treo, dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 203/2020/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Trung D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Trung D cho Ủy ban nhân dân phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Giao bị cáo Nguyễn Văn H1 cho Ủy ban nhân dân phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

- Ghi nhận bị cáo Trần Trung D đã nộp số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0000382, ngày 31/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn H1 đã nộp số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0000370, ngày 06/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Các bị cáo Trần Trung D và Nguyễn Văn H1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 203/2020/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thành phố TN;
- Chi cục THADS thành phố TN;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Minh Tuấn